TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **191**/2018/QĐST-HN&GĐ

Yên Thành, ngày 13 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **259**/2018/TLST/HNGĐ, Ngày 20 tháng 8 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phan Quốc T – sinh năm 1972.

Địa chỉ cư trú: kho K852 – cục Quân khí – Tổng cục kỹ thuật – Bộ quốc phòng – xã B, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Chị Hồ Thị T– sinh năm 1980.

Địa chỉ cư trú: xóm 3, xã L, huyện Y, Nghệ An.

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phan Quốc T và chị Hồ Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Quốc T và chị Hồ Thị T thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Phan Thị Yến N1 – sinh ngày 09/5/2005 và Phan Thị N2 – sinh ngày 31/3/2008 cho chị Hồ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến lúc trưởng thành. Anh T cấp dưỡng nuôi 2 con chung mỗi tháng 500.000 đồng/1con kể từ tháng 10/2018 đến lúc mỗi con đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Phan Quốc T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Thỏa thuận anh Phan Quốc T chịu 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành theo biên lai thu tiền số: 0003003 ngày 20 tháng 8 năm 2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên, nếu người phải thi hành án không thi hành, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại khoản điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Giang

Nơi nhận:
- *VKS cùng cấp.*
- *Các đương sự.*
- *Chi cục THA Dân sự.*
- *UBND Xã*
- *Lưu HS*